

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ H M
TỈNH N A**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2022/HS-ST

Ngày 15-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H M, TỈNH N A**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Huy.
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bảy và bà Phan Thị Hòe.
- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Trọng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã H M, tỉnh N A.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H M, tỉnh N A tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Thái - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã H M, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 67/2022/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 157/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Lường Ch**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 09 tháng 9 năm 1975, tại thành phố Th H, tỉnh Th H.

Nơi ĐKKHKT: 03/43B, H O, phường Đ C, thành phố Th H, tỉnh Th H.

Nơi ở hiện tại: 05/35B, Đ L, phường Đ H, thành phố Th H, tỉnh Th H.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 2/12.

Họ và tên cha: Nguyễn Lường M, sinh năm 1954.

Họ và tên mẹ: Lê Thị L, sinh năm 1953.

Anh chị em ruột: có 9 người, bị cáo là thứ hai.

Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1980.

Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án: - Ngày 27/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Tr S, tỉnh Th H xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 60/2016/HSST.

- Ngày 11/01/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Th Th, tỉnh Th H xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 01/2017/HSST. Tổng hợp hình phạt tại Bản án số 60/2016/HSST, buộc phải chấp hành hình phạt là 13 tháng tù. Chấp hành xong ngày 18/01/2018.

- Ngày 15/5/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Th H, tỉnh Th H xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 124/2020/HSST.

- Ngày 26/5/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Th X, tỉnh Th H xử phạt 08 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 18/2020/HSST. Tổng hợp hình

phạt tại Bản án số 124/2020/HSST, buộc phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 bản án là 17 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/5/2021, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: không.

Nhân thân: - Ngày 19/5/1993 bị Tòa án nhân dân huyện Đ S, tỉnh Th H xử phạt 27 tháng tù về tội “Cướp giết tài sản công dân, Cướp tài sản công dân, Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa”.

- Ngày 20/8/1996 bị Tòa án nhân dân thành phố Th H, tỉnh Th H xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân.

- Năm 1999 bị Công an thành phố Th H, tỉnh Th H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau.

- Năm 2010 bị Công an thành phố Th H, tỉnh Th H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau.

- Ngày 20/01/2000 bị Tòa án nhân dân tỉnh Th H xử phạt 12 năm tù về tội “Cướp tài sản công dân”, chấp hành xong tù 20/9/2012, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2022 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Bà Hoàng Thị H. Sinh năm 1956 (Vắng mặt).

Trú tại: Tổ dân phố K N, phường M H, thị xã H M, Nghệ An

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1980 (Có mặt).

Trú tại: 05/35B, Đ L, phường Đ H, thành phố Th H, tỉnh Th H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ 00 phút ngày 17/6/2022, Nguyễn Lường Ch làm nghề xe ôm, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, màu đen bạc, biển số 36B7-216.06 chở khách từ tỉnh Th H vào huyện Qu L, tỉnh N A. Sau khi trả khách, trên đường đi về, Chương nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên Chương đã tháo biển số và cất vào cốp xe rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô theo hường từ Quỳnh Lưu - Thanh Hóa. Khi đi qua đoạn đường trước nhà Bà Hoàng Thị H (sinh năm 1956), thuộc Tổ dân phố K N, phường M H, thị xã H M, tỉnh N A, Chương thấy nhà Bà Hoàng Thị H không có người, trong nhà có treo bức trướng, bàn thờ của người mới mất nên Nguyễn Lường Ch đi vào trong để xem có tài sản gì thì lấy trộm. Lúc đi vào nhà, Nguyễn Lường Ch dựng xe mô tô ở trong cổng, quay đầu xe hướng ra bên ngoài rồi đi vào trong sân và hỏi có ai không thì Bà Hoàng Thị H ở trong nhà đi ra. Bà H hỏi Chương đi đâu thì Chương nói dối là có quen biết với chồng Bà H nên đi vào thắp hương cho ông đồng thời nhờ Bà H đổi cho 500.000 đồng tiền lẻ để thắp hương 100,000 đồng. Thấy vậy, Bà H cầm tờ tiền 500.000 đồng mà Chương đưa, đi

xuống gian buồng, (lúc này, Chương cũng đi theo sau), vào buồng mở tủ và lấy ra cục tiền 16.500.000 đồng rồi rút ra 5 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng để đổi cho Chương. Sau khi đổi tiền xong, Bà H cất tiền 16.000.000 đồng còn lại vào chỗ cũ, còn Nguyễn Lường Ch nói với Bà Hoàng Thị H lấy giúp một chiếc đĩa để bỏ tiền nên Bà H đi xuống bếp để lấy. Khi Bà Hoàng Thị H quay người để đi xuống bếp thì Nguyễn Lường Ch đi vào gian buồng, mở tủ và lấy toàn bộ số tiền cất trong tủ của Bà H, bỏ vào túi quần rồi đi ra. Lúc Chương ra đến cửa gian buồng thì Bà H cũng từ nhà bếp đi lên và nhìn thấy tiền ở túi quần của Nguyễn Lường Ch nên biết Chương đã lấy số tiền mà bà cất ở tủ. Thấy vậy, Bà Hoàng Thị H liền nói là mày lấy tiền của tao à và chạy vào gian buồng để kiểm tra, còn Nguyễn Lường Ch khi nghe Bà H nói vậy thì bỏ chạy ra phía cổng rồi nổ máy xe nhanh chóng bỏ chạy, Bà Hoàng Thị H liền hô hoán “cướp cướp” và đuổi theo nhưng không kịp. Ngay sau đó, Bà Hoàng Thị H đã đến Công an phường Mai Hùng, thị xã H M để trình báo về sự việc. Đến ngày 20/6/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H M đã tạm giữ khẩn cấp Nguyễn Lường Ch để tiến hành điều tra.

Tổng số tiền Nguyễn Lường Ch chiếm đoạt của Bà Hoàng Thị H là 16.000.000 đồng (Mười sáu triệu đồng).

Bản Cáo trạng số 69/CT-VKSHM ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H M, tỉnh N A đã truy tố bị cáo Nguyễn Lường Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm m khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Lường Ch từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 mũ bảo hiểm màu đỏ nhãn hiệu “Gro” có kính chắn gió màu trắng trong suốt, đã qua sử dụng. 01 áo khoác nắng nam, màu ghi xám, đã qua sử dụng. 01 đôi giày lười vải thể thao nam, màu xám, đã qua sử dụng

Đề nghị trả lại cho chị L 01(Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu đen bạc, biển kiểm soát: 36B7-216.06, số khung: 7633KY017045, số máy: JC76E1024031 tình trạng xe đã qua sử dụng

Về trách nhiệm dân sự: Chị Bà Hoàng Thị H đã nhận lại đủ số tiền 16.000,000 đồng bị mất và không có yêu cầu gì thêm

Về án phí bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì với Kiểm sát viên, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối lỗi xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra – Công an thị xã H M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã H M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và tại phiên tòa hôm nay có căn cứ kết luận: Vào khoảng 8 giờ 00 phút ngày 17/6/2022, tại nhà của Bà Hoàng Thị H, thuộc Tổ dân phố K N, phường M H, thị xã H M, tỉnh N A, Nguyễn Lương Ch dùng thủ đoạn tinh vi, lừa Bà Hoàng Thị H đổi tiền, đi lấy đĩa để bỏ tiền thả hương, sau đó lợi dụng sơ hở khi Bà H đi lấy đĩa đã lén lút chiếm đoạt của Bà Hoàng Thị H số tiền 16.000.000 đồng trong tủ đựng đồ ở gian buồng nhà Bà H với mục đích tiêu xài cá nhân.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Mặc dù số tiền bị cáo chiếm đoạt dưới 50.000.000đ tuy nhiên bị cáo có 04 tiền án cùng về tội “ Trộm cắp tài sản” nên lần phạm tội này bị cáo phạm tội thuộc vào trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Lương Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 như Viện kiểm sát nhân dân thị xã H M truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật chỉ vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật thực hiện hành phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó để có tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; nhân thân bị cáo ngày 19/5/1993 bị Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Th H xử phạt 27 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản công dân, Cướp tài sản công dân, Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa”. Ngày 20/8/1996 bị Tòa án nhân dân thành phố Th H, tỉnh Th H xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân. Năm 1999 bị Công an thành phố Th H, tỉnh Th H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau. Năm 2010 bị Công an thành phố Th H, tỉnh Th H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau. Ngày 20/01/2000 bị Tòa án nhân dân tỉnh Th H xử phạt 12 năm tù về tội “Cướp tài sản công dân”, chấp hành xong từ 20/9/2012, đã được xóa án tích. Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là: Dùng thủ đoạn tinh vi để phạm tội được quy định tại điểm m khoản 1 điều 52 BLHS. Do đó căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội cần

thiết phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện để răn đe giáo dục người phạm tội nói riêng cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên cũng xem xét cho bị cáo phạm tội có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ sức răn đe giáo dục bị cáo cũng như thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị hại nhận đủ các tài sản đã mất không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 mũ bảo hiểm màu đỏ nhãn hiệu “Gro” có kính chắn gió màu trắng trong suốt, đã qua sử dụng. 01 áo khoác nắng nam, màu ghi xám, đã qua sử dụng. 01 đôi giày lười vải thể thao nam, màu xám, đã qua sử dụng đây là tài sản của bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01(Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu đen bạc, biển kiểm soát: 36B7-216.06, số khung: 7633KY017045, số máy: JC76E1024031 tình trạng xe đã qua sử dụng. Mặc dù giấy tờ mang tên bị cáo. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đã chứng minh được đây là tài sản chung của vợ chồng. Xét đây là phương tiện các thành viên trong gia đình bị cáo sử dụng để đi lại nên không cần thiết phải tịch thu sung công quỹ Nhà nước mà cần trả lại cho vợ chồng bị cáo.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh N A.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lường Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm m khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự BLHS năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lường Ch 03 (Ba) năm tù thời hạn tù kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (20/6/2022).

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho bị cáo 01 mũ bảo hiểm màu đỏ nhãn hiệu “Gro” có kính chắn gió màu trắng trong suốt, đã qua sử dụng. 01 áo khoác nắng nam, màu ghi xám, đã qua sử dụng. 01 đôi giày lười vải thể thao nam, màu xám, đã qua sử dụng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu đen bạc, biển kiểm soát: 36B7-216.06, số khung: 7633KY017045, số máy: JC76E1024031 tình trạng xe đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/8/2022 giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã H M với Chi cục thi hành án dân sự thị xã H M.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo Nguyễn Lương Ch phải nộp 200.000® (Hai trăm ngàn đồng) ,nphÝ hình sự s- thêm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thị xã H M;
- Chi cục THADS thị xã H M;
- Sở Tư pháp;
- CA thị xã H M;
- VKSND tỉnh N A;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hữu Huy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên**
tòa

Nguyễn Văn Bảy

Nguyễn Thị Phương

Nguyễn Hữu Huy

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND thị xã H M;
- Chi cục THADS thị xã H M;
- Sở Tư pháp;
- CA thị xã H M;
- VKSND tỉnh N A;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hữu Huy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên**
tòa

Trần Thị Thanh Hương

Lê Sỹ Tiến

Nguyễn Hữu Huy

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND thị xã H M;
- Chi cục THADS thị xã H M;
- Sở Tư pháp;
- CA thị xã H M;
- VKSND tỉnh N A;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hữu Huy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên**
tòa

Trần Thị Thanh Hương

Lê Sỹ Tiến

Nguyễn Hữu Huy

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND thị xã H M;
- Chi cục THADS thị xã H M;
- Sở Tư pháp;
- CA thị xã H M;
- VKSND tỉnh N A;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hữu Huy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thanh Hương

Lê Sỹ Tiến

Nguyễn Hữu Huy